

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT - NGÀY 22/12
Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 08/12/2025 đến ngày 16/01/2026

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động	Ghi chú
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
1	4	Thực hiện đúng, đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	` Hô hấp: Thổi bóng ` Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên kết hợp với vẩy bàn tay; (4T: Nắm, mở bàn tay; 5T: Quay cổ tay, kiễng chân). ` Nghiêng người sang trái, sang phải; Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.	` Bật tại chỗ ` Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* HĐ học - Thể dục sáng: - Tập các động tác kết hợp bài hát “Đàn gà trong sân ”, ”Con cào cào”, đồ bạn, chú bộ đội... * HĐC: - Trò chơi: con thỏ, con voi, ếch nhảy	
2	5	Thực hiện đúng, đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		` Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. ` Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.		
5	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích đặc).	` Đi đổi hướng (dịch đặc đổi hướng theo vật chuẩn; hướng dịch đặc theo hiệu lệnh) (5)		* Hoạt động học: - Đi đổi hướng theo vật chuẩn, dịch đặc đổi hướng theo hiệu lệnh	
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động" Đi thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần). □				
9	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bật nhảy từ trên cao xuống 30 - 35cm. Chuyển bắt bóng qua đầu; bò đích đặc qua 3 - 4 điểm.	` Bò chui qua ống dài ` Bật nhảy từ trên cao xuống 30 - 35cm; 40- 45cm) ` Chuyển bắt bóng qua đầu.		* Hoạt động học: - Bật nhảy từ trên cao xuống 30 - 45cm) - Bò chui qua ống dài (1,2 x 0,6m) - Chuyển bắt bóng qua đầu.	

10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua ống dài; Bật nhảy từ trên cao xuống 40 - 45cm); Chuyển bắt bóng qua đầu; bò dích dắc qua 5 - 7 điểm			- Bò dích dắc qua 5 - 7 điểm * HĐC - TC: Éch ộp; Mèo và chim sẻ; cầm cờ; chạy tiếp sức; mèo đuổi chuột - TCM: Chuyển bị, Mèo và chim sẻ, Cáo ơi ngủ à, chim bói cá rình mồi...	
11	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Gập mở các ngón tay	` Gập giấy		* HĐC: - Trẻ chơi gập các con vật từ giấy, nhặt hạt xếp hình các con vật. - Trò chơi: Cắp cua bỏ giỏ, Ô ăn quan...	
12	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: Gập mở lần lượt từng ngón tay	` Cử động bàn tay, ngón tay □			
13	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Xây dựng lắp ráp với 10-	` Lắp ghép hình để xây vườn bách thú chuồng trại chăn nuôi...		* Hoạt động chơi: - Xây vườn bách thú, chuồng trại chăn nuôi, ao cá, doanh trại bộ đội,...	
14	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Xếp chồng 12-15 khối	` Lắp ráp đường đi, nhà cao tầng... ` Đồ theo nét các chữ cái: i, t, c		- Xếp nút trai, đá thành hàng rào, xây ao cá - Trò chơi: Xếp hình - Tô đồ các chữ cái: i, t, c	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
17	4	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản từ thịt động vật.	` Nhận biết dạng một số thực phẩm, món ăn được chế biến từ thịt động vật.		* HĐC: - Trò chuyện, xem tranh ảnh, kể tên một số món ăn được chế biến từ thịt động vật. - Phân vai: Nấu ăn * HĐ ăn:	
18	5		` Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn từ thịt động vật.		- Trò chuyện, giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn từ động vật	

27	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	` Ích lợi vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người ` Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (Cách phòng tránh đơn giản; Nguyên nhân và cách phòng tránh)	* HĐchơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh về việc giữ gìn vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Hướng dẫn trẻ cách phòng chống một số bệnh thường gặp: đau bụng, tiêu chảy... - Trò chuyện nhận biết một số biểu hiện khi ốm		
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...				
a, Khám phá khoa học						
40	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu con vật như kết hợp nhìn, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của các con vật gần gũi.	` So sánh sự khác nhau và giống nhau (của 2/một số) con vật ` Cách chăm sóc và bảo vệ con vật. ` Ích lợi của nước với con vật. ` Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với con vật.	` Đặc điểm bên ngoài của con vật, ích lợi và tác hại đối với con người.	* Hoạt động học: - Khám phá quả trứng - Trò chuyện một số con vật trong rừng - Động vật sống dưới nước. - Trò chuyện về một số con côn trùng * Hoạt động chơi - KPKH: Một số vật nuôi trong gia đình - Quá trình phát triển của con vật - Quan sát các con vật gần gũi, khám phá trải nghiệm chăm sóc và cho các con vật ăn. - Làm một số con vật từ nguyên vật liệu đơn giản. - Vẽ các con vật trẻ thích. - Xếp hình các con vật bằng hạt hạt. - TC: Ai khéo tay hơn	
42		Trẻ có thể thu thập thông tin về các con vật bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.				
43		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.				
45	5	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các con vật sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét con vật và thảo luận về đặc điểm của con vật.	` Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật. ` Quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của một số con vật. ` Sự thay đổi trong sinh hoạt của con vật theo mùa.			
47		Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo				
48		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các con vật được quan sát				

49	4	Trẻ biết phân loại các con vật theo một hoặc hai dấu hiệu.	` Phân loại con vật theo (1 - 2; 2 - 3 dấu hiệu)	* <i>HD chơi:</i> - Phân loại con vật: nơi sống, thức ăn... - Trò chuyện, xem tranh ảnh, lô tô về một số động vật. - TC: Tìm những con cá giống nhau, Bắt trước dáng đi, tiếng kêu của các con vật, Tạo dáng.
50	5	Trẻ biết phân loại các con vật theo những dấu hiệu khác nhau.		
51		Trẻ có khả năng loại các con vật không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.		
52	4	Trẻ biết phân xét được một số mối quan hệ đơn giản của các con vật.	` Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống.	
53	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các con vật.		
56	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về các con vật qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	` Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* <i>HD chơi:</i> - Góc tạo hình: Vẽ, xé dán, nặn... các con vật. - Góc âm nhạc: hát múa những bài hát: Voi làm xiếc, một con vịt... - TC: Bắt bướm...
57	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về các con vật qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		
b, Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
58	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	` Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.	* <i>Hoạt động học:</i> - Củng cố, nhận biết số lượng trong phạm vi 5, 9. Nhận biết chữ số 5, 9. NB số thứ tự trong phạm vi 5, 9. * <i>Hoạt động chơi</i> - Tìm nhà có số lượng tương ứng 5,9. - Góc toán: Chơi với bảng chum học toán. - Chơi bàn tính học đếm. ` Đếm, xếp đồ chơi các con vật có số lượng 5,9. ` Xem các con vật và đếm. Chọn các con vật bé thích và đếm... - Xếp hạt thành các số.
59		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9.		
60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
61	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
62		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.		

63		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
64	4	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (5;9)		
65	5	Trẻ nhận biết số từ 1 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
66	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4,5, đếm và nói kết quả.	` Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. ` Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* <i>HD học:</i> - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 4, 8 - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 5, 9 * <i>HD chơi</i> - TC: Tạo nhóm, kết bạn - Tạo số bằng bảng chum học toán. - Đếm các hạt chạy theo đường đích dắc...	
67		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
68	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8,9 và đếm.	` Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.		
69		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8, 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
c) Khám phá xã hội					
101	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày 22/12	` Một số hoạt động ngày 22/12	* <i>HD học:</i> - Trải nghiệm các hoạt động về ngày 22/12 + Trải nghiệm làm chủ bộ đội hành quân + Trải nghiệm làm chủ bộ đội quốc đất, trồng rau, .. + Trải nghiệm gấp mũ ca nô + Trải nghiệm làm thiệp tặng chủ bộ đội	
103	5	Trẻ biết kể tên ngày 22/12 và nói về hoạt động nổi bật của ngày 22/12			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
107	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát về con vật gần gũi	` Hiểu các từ chỉ đặc điểm của con vật: con voi có cái vòi, con gà mái biết đẻ trứng	* <i>HDC</i> - Nói các từ khái quát: động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước...	
108	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát về con vật gần gũi	` Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. về một số con vật quen thuộc.		

111	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được về các con vật - ngày 22/12	` Phát âm các tiếng có chứa các âm khó về các con vật	* Hoạt động học: - Dạy từ mới: Con gà trống, con vịt, con trâu, Tập bắn, ngôi sao, mũ tai bèo * HĐ chơi: - Thực hành phát âm các từ khó về các con vật, đồ dùng của chú bộ đội - Xem tranh mô tả các con vật	
112		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ các con vật - ngày 22/12			
113	5	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về các con vật - ngày 22/12	` Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau về các con vật - ngày 22/12		
114		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ các con vật - ngày 22/12			
115	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn về các con vật - ngày 22/12		* Hoạt động học: - Dạy câu mới: Con gà trống có cái mỏ đỏ, con vịt có 2 chân để con; con trâu là vật nuôi trong gia đình. Các chú đang cắm trại trong rừng, ngủ qua đêm; các chú hành quân qua đèo, qua suối; Chú bộ đội canh gác bảo vệ tổ quốc... - Trò chuyện xem tranh ảnh, lô tô kể tên, mô tả về một số con vật	
116	5	Trẻ biết dùng được câu đơn các con vật - ngày 22/12			
			` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (Câu ghép) về các con vật - ngày 22/12		
119	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...trong chủ đề thế giới động vật ngày 22/12	` Nghe hiểu nội dung truyện kể "Chú dê đen", truyện đọc "Dê con nhanh trí" ` Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề "Thế giới động vật ngày 22/12" ` Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề "Thế giới động vật ngày 22/12"	* HĐ học: - Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa, mèo đi câu cá, Rong và cá, ong và bướm, * HĐC - Giải câu đố con vật sống dưới nước, con côn trùng... - Đồng dao: con voi, con mèo mà trèo cây cau, chuồn chuồn bay thấp thì mưa - Kể truyện: "Chú dê đen"	
120	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề thế giới động vật ngày 22/12			
121		Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao...trong chủ đề thế giới động vật ngày 22/12			
122	4	Trẻ biết kể truyện "Chú dê đen" " Có mở đầu và kết thúc			* Hoạt động học: - Truyện: Chú dê đen * HĐC:

123	5	Trẻ có thể kể lại truyện "Chú dê đen" Theo một trình tự nhất định		- Truyện đọc: Dê con nhanh trí. - Xem tranh Truyện: Chú dê đen, Dê con nhanh trí - Tô màu các nhân vật trong truyện - Làm Anbul truyện chú dê đen	
125	4	Trẻ biết bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện "chú dê đen"	` Đóng kịch	* <i>HĐC</i> - Đóng kịch: Chú dê đen.	
126	5	Trẻ có thể đóng được vai của nhân vật trong truyện "Chú dê đen"			
127	4	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	` Nói thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* <i>HĐ chơi:</i> - Bán hàng - Trò chuyện giao tiếp với cô giáo và các bạn.	
128	5	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.			
131	4	Trẻ biết chọn sách để xem.	` Xem và đọc các loại sách khác nhau. ` Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. ` "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. ` Giữ gìn, bảo vệ sách.	* <i>HĐ chơi:</i> - Trò chuyện về tranh ảnh "đọc" sách theo đúng trình tự. - Xem tranh ảnh, sách về thế giới động vật. - Làm sách, anbuml sách về các con vật. - Đọc sách tranh về một số con vật, ngày 22/12	
132		Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")			
133	5	Trẻ biết chọn được sách để "đọc" và xem.			
134		Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.			
135		Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách			
136	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	` Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	* <i>HĐ chơi</i> - Xem tranh chuyện về động vật - Kể chuyện qua tranh	

137	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	` Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.		chuyện - Xem video bé tập kể chuyện theo tranh...		
141	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ i, t, c	` Nhận dạng các chữ cái i, t, c ` Tập tô, tập đồ chữ cái i, t, c		* HĐ học: - LQCV: i, t, c - Tập tô: i, t, c * HĐ chơi: - Xem, tô màu tranh ảnh có chứa chữ cái i, t, c - In hình các chữ cái i,		
142		Trẻ nhận dạng các chữ cái i, t, c trong bảng chữ cái tiếng việt.					
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội							
153	4	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi...)	` Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục khác.		* HĐ chơi : - Trục nhật nhật lá rụng, lau lá cây... - Chăm sóc các con vật gần gũi.		
172	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn khi chơi	` Quan tâm giúp đỡ bạn	` Hợp tác với bạn	* HĐ chơi: - Góc phân vai: Bán hàng - Góc NT: Làm quà tặng chú bộ đội * HĐ lao động: - Nhổ cỏ vườn hoa, vườn rau, Nhật lá xung quanh sân		
173	5	Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi với bạn khi chơi		` Chia sẻ với bạn			
177	4	Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc.	` Bảo vệ, chăm sóc con vật		* HĐC - Trò chuyện về cách chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi - Trò chuyện với trẻ không bẻ cành, ngắt lá. - TC: Chọn thức ăn cho con vật, Gieo hạt, Gà trong vườn rau		
178	5						
179	4					Trẻ không bẻ cành, ngắt lá.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ							
190	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Chú mèo con, Gà gáy le te; Chú voi con ở Bản Đôn; Chim bay; Màu áo chú bộ đội...	` Nghe và nhận ra/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau của bài hát: Chú mèo con, Gà gáy le te; Chú voi con ở Bản Đôn; Chim bay; Màu áo		* HĐ học: - Dạy hát: Gà trống, mèo con và cún con, cháu thương chú bộ đội, Voi làm xiếc - Gõ đệm tiết tấu chậm: cá vàng bơi - Nghe hát: Chú mèo		

191	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc: Chú mèo con, Gà gáy le te; Chú voi con ở Bản Đôn; Chim bay; Màu áo chú bộ đội...	chú bộ đội...	` Nghe và nhận ra sắc thái của bài hát: Chú mèo con, Gà gáy le te; Chú voi con ở Bản Đôn; Chim bay; Màu áo chú bộ đội...	con, Gà gáy le te; Chú voi con ở Bản Đôn; Chim bay; Màu áo chú bộ đội, cái bóng... * HĐC: - TC âm nhạc: Hát theo hình vẽ - Hát dân ca: Gà gáy le te - nghe các bài hát trong chủ đề	
192	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Gà trống, mèo con và cún con. cháu thương chú bộ đội, Voi làm xiếc, thật là hay...	` Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Gà trống, mèo con và cún con. cháu thương chú bộ đội, Voi làm xiếc, thật là hay..			
193	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ qua bài hát: Gà trống, mèo con và cún con. cháu thương chú bộ đội, Voi				
194	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: cá vàng bơi	` Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu bài hát: cá vàng bơi	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát: cá vàng bơi		
195	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu bài hát: cá vàng bơi,		` Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái với các bài hát: cá vàng bơi		
196	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các con vật quen thuộc	` Phối hợp/ lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, (5T: phế liệu) để tạo ra các sản phẩm.		* HĐ chơi : - Làm một số con vật quen thuộc từ nguyên vật liệu thiên nhiên: Lá cây, lá chuối, nan tre... - Dùng hạt gạo, giấy xé dán, xếp...để tạo thành một số con vật.	
197	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra các con vật quen thuộc				
198	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét ngang, cong tròn tạo thành bức tranh vẽ con gà có màu sắc và	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng		* HĐ học: - Trải nghiệm làm thiệp tặng chú bộ đội - Trải nghiệm gấp mũ	

199	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh vẽ con gà có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	vẽ để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/ bố cục 5T	ca no. * HD chơi - Vẽ theo ý thích - Vẽ, cắt dán, xếp hình tô màunặn	
200	4	Trẻ có thể xé theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/bố cục 5T	* HD chơi: - Xé dán đàn cá - Làm Anbum về các con vật bé yêu thích	
201	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
202	4	Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/bố cục 5T	* HD học: - Nặn các con vật bé thích	
203	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.			
204	4	Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm về các con vật có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	` Sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét/ bố cục 5T	* HDC: - Xếp hình một số con vật bằng que, len, nút chai, hạt hạt...	
205	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm về các con vật có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
210	5	Trẻ có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	` Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.	* HD chơi: - Làm đồ chơi các con vật từ các hộp, chai, lọ... - Gõ đệm các bài hát trong chủ đề bằng các dụng cụ khác nhau...	
211		Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.			
Tổng: Mục tiêu					

Thanh Nua, ngày 05 tháng 12 năm

BAN GIÁM HIỆU

Người lập

Lò Thị Diên

